

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST
Ngày 21-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thi Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Hóa
2. Ông Vũ Văn Lầy

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2019/TLST-DS ngày 12-8-2019 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 877/2019/QĐXX-ST ngày 17-10-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 940/2019/QĐST-DS ngày 05-11-2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (Viết tắt VPBank)

Địa chỉ: Số 89 L, P. L, Q. Đống Đa, TP Hà Nội; đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí D, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền ông Phạm Tuấn A, chức vụ Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân (Giấy ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02-3-2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị), ông Đinh Xuân V (Văn bản ủy quyền số 4685/2019/UQ-VPB ngày 20-6-2019 của Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân), có mặt.

2. Bị đơn: Bà Vũ Thị Hồng A; nơi cư trú: Số 93 L, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26-6-019 và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền ông Đinh Xuân V trình bày: Theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660, giải ngân ngày 26-3-2018, bà Vũ Thị Hồng A vay của VPbank số tiền 50.000.000 đồng, thời

hạn vay: 36 tháng, tính từ ngày giải ngân vay vốn đầu tiên; mục đích sử dụng vốn: Tiêu dùng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Vũ Thị Hồng A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn, tạm tính đến ngày 21-11-2019, bà Anh còn nợ VPBank tổng số tiền là: 96.964.687 đồng (nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 46.964.687 đồng).

Đại diện theo ủy quyền của VPBank đề nghị Hội đồng xét xử những yêu cầu sau:

- Buộc bà Vũ Thị Hồng A phải có trách nhiệm trả nợ cho VPBank tổng số tiền là: 96.964.687 đồng tạm tính đến ngày 21-11-2019

- Bà Vũ Thị Hồng A tiếp tục trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi bà Anh trả hết nợ cho VPBank.

Ngoài ra VPBank không yêu cầu vấn đề gì khác.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng trình tự tố tụng được quy định tại Điều 48; Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 69, 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo yêu cầu của Tòa án, quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt không có lý do là vi phạm khoản 5, 15, 16 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện buộc bà Vũ Thị Hồng A phải có trách nhiệm trả nợ cho VPBank tổng số tiền là: 96.964.687 đồng tạm tính đến ngày 21-11-2019; bà Vũ Thị Hồng A tiếp tục trả lãi trên nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, bà Anh phải nộp án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bị đơn hiện đang cư trú tại phường Đ, quận K (điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự), vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng vay tài sản (khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự), vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng (khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự).

[2] Tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn, tuy nhiên bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đều vắng mặt không có lý do; căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Hình thức và nội dung của Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660, giải ngân ngày 26-3-2018, được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, các bên đương sự có đủ năng lực pháp luật và hành vi dân sự của mình để xác lập, thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, các đương sự không ai có ý kiến gì về hình thức và nội dung của hợp đồng (được quy định tại các điều 3; 16; 317 Bộ luật Dân sự năm 2015).

[4] Tranh chấp hợp đồng tín dụng: Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660 ngày 19-3-2018, bị đơn ký và vay của VPBank số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay: 36 tháng, ngày giải ngân 26-3-2018 ngày kết thúc thời hạn vay là ngày 10-3-2021; mục đích vay: Tiêu dùng mua đồ gia dụng; lãi suất vay trong hạn: 35%/ năm, cơ chế điều chỉnh lãi suất: Mức lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ, lãi suất trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01-01, 01-04, 01-07 và 01/10 hàng năm, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01-4-2018. Mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của VPBank do Hội sở chính của VPBank ban hành và có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn tương ứng với thời hạn vay tại điểm b nêu trên và kỳ điều chỉnh lãi suất như nêu tại đoạn này (+) biên độ 27%. Thực hiện hợp đồng, VPBank giải ngân cho bị đơn vay số tiền 50.000.000 đồng, bị đơn không thanh toán cho VPBank bất cứ khoản tiền nào kể từ thời điểm giải ngân cho đến nay là vi phạm Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660, ngày 19-3-2018, giải ngân ngày 26-3-2018, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 21-11-2019 là: 96.964.687 đồng là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho VPBank tổng số tiền là: 96.964.687 đồng (nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 43.035.534 đồng, lãi phạt: 3.929.153 đồng) theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660, ngày 19-3-2018, tạm tính đến ngày 21-11-2019 (Luật các Tổ chức tín dụng; điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư số: 39/2016/TT-NHNN ngày 30-12-2016 của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam).

[6] Bị đơn tiếp tục phải trả lãi trên số tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho VPBank theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660, ngày 19-3-2018, giải ngân ngày 26-3-2018. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân

hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[7] Án phí: Bị đơn phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 1 Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 463; 465; 468; 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 95, 98, 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- Buộc bị đơn phải thanh toán nợ cho VPBank số tiền nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 43.035.534 đồng, lãi phạt: 3.929.153 đồng, tổng số tiền là: **96.964.687 đồng** (*chín mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn sáu trăm tám mươi bảy đồng*) tạm tính đến ngày 21-11-2019.

- Bị đơn tiếp tục phải trả lãi trên số tiền nợ gốc đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho VPBank theo Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số TP/VN0010324/201803/202660, ngày 19-3-2018, giải ngân ngày 26-3-2018. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Bị đơn phải nộp 4.848.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; trả lại cho VPBank số tiền 1.800.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007329 ngày 12-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- VKSNDTP Hải Phòng
- Chi cục THADS quận K;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân